TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LANG CHÁNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST *Ngày 24 tháng 4 năm 2019* *V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị H

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Th và bà Lê Thị Th.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn M - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa: Không tham gia phiên tòa;

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lang Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2018/TLHNGĐ-ST ngày 04/12/2018 về việc *"Tranh chấp Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị Q - Sinh năm 1981; (Có mặt)

Địa chỉ: Bản Ngày, xã Lâm Phú, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;

Bị đơn: Anh Vi Văn Ch - Sinh năm 1988; (Vắng mặt lần 2)

Địa chỉ: Bản Lót, xã Tam Văn, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 22/11/2018 và tại phiên tòa hôm nay chị Vi Thị Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Ch kết hôn và được UBND xã Tam Văn, huyện Lang Chánh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08, ngày 29/6/2015. Sau khi kết hôn

vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian khoảng 05 tháng thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là anh Ch thường hay ra ngoài chơi bời vào đêm khuya mới trở về, khi sảy ra việc đó chị có khuyên ngăn hay góp ý thì anh Chiến không những không thay đổi mà còn chửi bới, xúc phạm, đánh đập chị. Khi vợ chồng sảy ra mâu thuẫn chị có báo chính quyền địa phương giải quyết nhưng không có kết quả, anh Chiến nhiều lần đánh và đuổi chị ra khỏi nhà, do không chịu đựng được chị đã chủ động về nhà mẹ đẻ tại bản Ngày xã Lâm phú, huyện Lang Chánh sinh sống từ tháng 9 năm 2015, và vợ chồng cũng sống ly thân từ thời gian đó cho đến nay không còn quan hệ gì. Gần thời gian chị làm đơn xin ly hôn anh Ch còn đến nhà chị đang sinh sống ở Lâm Phú để chửi bới, phá đồ dùng sinh hoạt của chị. Nay chị nhận thấy tình cảm giữa chị và anh Ch không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên tại phiên tòa hôm nay chị đề nghị HĐXX xem xét giải quyết chấm dứt hôn nhân giữa chị và anh Ch;

Về con chung: Vợ chồng chị và anh Chiến không có con chung.

V*ề con riêng:* Chị Q trình bày trước khi kết hôn với anh Ch chị đã có một đứa con riêng, tên cháu là Vi Xuân N, sinh ngày 11/7/2006, khi vợ chồng ly hôn, con riêng của chị, chị sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Chiến có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con riêng của chị.

Về tài sản: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các loại văn bản, giấy tờ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh Ch không đến Tòa án tham gia giải quyết vụ án. Tòa án đã đến tại gia đình anh Vi Văn Ch ở bản Lót xã Tam Văn để xác minh việc anh Ch không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn, bố đẻ anh Ch là ông Vi Văn L có trình bày rằng: Hiện nay Vi Văn Ch đang đi làm ăn xa. Ông công nhận Vi Văn Ch là con trai của ông, Vi Thị Q là con dâu của ông, các con ông kết hôn với nhau vào năm 2015, sau khi kết hôn các con ông là anh Ch và chị Q chỉ chung sống với nhau được khoảng 5 tháng thì sảy ra mâu thuẫn, con dâu ông là chị Vi Thị Q đã bỏ về bản Ngày, xã Lâm Phú, huyện Lang Chánh sinh sống từ cuối năm 2015, khi con dâu ông là chị Q làm đơn khởi kiện vụ án ly hôn, đồng thời có gửi cho Vi Văn Ch con trai ông Đơn khởi kiện, Bản tự khai; Giấy chứng nhận kết

hôn; sổ hộ khẩu gia đình; chứng minh nhân dân của chị Q, ông L có nhận các thông báo của Tòa án và ông L cam kết sẽ báo cho con trai ông biết để đến Tòa án làm việc nhưng anh Ch không đến và cũng không có ý kiến gì. Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần nhiều lần nhưng anh Ch vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

Để chứng minh cho ý kiến của mình, chị Q đã nộp: Giấy chứng nhận kết hôn; Bản tự khai; sổ hộ khẩu gia đình Căn cước công dân; Giấy khai sinh của cháu Vi Xuân N;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là quan hệ *"Tranh chấp ly hôn"*;

[2] Anh Vi Văn Ch vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có ly do, nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 238 BLTTDS để xét xử vắng mặt anh Ch là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về hôn nhân: Căn cứ lời trình bày của chị Q, Chị Và anh Vi Văn Ch kết hôn với nhau là do hai bên đều tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam Văn, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa. Giấy đăng ký kết hôn số: 08 ngày 29/6/2015. Đủ cơ sở để xác định: Quan hệ hôn nhân giữa chị Vi Thị Q và anh Vi Văn Ch là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa: Chị Q và anh Ch mặc dù chỉ mới chung sống với nhau trong khoảng thời gian gắn nhưng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách, quan điểm trong cuộc sống của hai vợ chồng luôn trái ngược nhau, anh Ch hay chơi bời cùng bạn bè, hay đi chơi về vào đêm muộn, chị Q có khuyên ngăn thì anh Ch không những không nghe mà còn chửi bới, đánh đập chị nhiều lần. Khi vợ chồng sảy ra mâu thuẫn có nhờ chính quyền địa phương giải quyết nhưng không có kết quả. Do không chịu đựng được, tháng 9 năm 2015 chị Q đã bỏ về nhà mẹ đẻ tại bản Ngày, xã Lâm Phú, huyện Lang Chánh để sinh sống, và vợ chồng cũng sống ly thân từ thời gian đó cho đến nay. Sau khi

thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành tống đạt, niêm yết các thủ tục theo quy định của BLTTDS tại UBND xã Tam Văn và tại gia đình anh Vi Văn Ch ở bản Lót, xã Tam Văn, huyện Lang Chánh nhiều lần nhưng anh Ch không đến Tòa án làm việc. Điều đó thể hiện việc mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Q và anh Ch đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không có hạnh phúc, nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Q, quyết định cho chị Vi Thị Q được ly hôn anh Vi Văn Ch.

[5] Về con chung: Vợ chồng chị Q, anh Ch không có con chung.

[6] Về con riêng: Căn cứ lời trình bày của chị Q thì trước khi kết hôn với anh Ch chị đã có con riêng là cháu Vi Xuân N - sinh ngày 11/7/2006; khi vợ chồng ly hôn chị Q trình bày, cháu Nghĩa là con riêng của chị nên chị tự nhận chăm sóc nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con riêng của chị. HĐXX miễn xét.

[7] Về tài sản: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX miễn xét.

[8] Về án phí: Chị Q là người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng sâu, vùng có kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, chị Q đã có đơn đề nghĩ miễn nộp tiền án phí, nên HĐXX miễn nộp tiền án phí DSST việc ly hôn cho chị Q theo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 56, Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Điểm đ, Khoản 1 Điều 12, Khoản 4 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị Q.

Về hôn nhân: Xử cho chị Vi Thị Q được ly hôn anh Vi Văn Ch.

Về án phí: Chị Vi Thị Q được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly

hôn theo quy định của pháp luật.

Chị Q có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ch vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Lang Chánh;
- UBND xã Tam Văn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Trương Thị H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Thị Thưng	**Trương Thị Hồng**
Lương văn Thăm	

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Lang Chánh;
- UBND xã Tam Văn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thưng **Trương Thị Hồng**

Lương Văn Thăm